TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN VŨNG L
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2023/DS-ST
Ngày: 02-8-2023.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN VŨNG L
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Huỳnh Văn Hồng**.
2. Bà: **Trần Thị Thu Hà**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân Hện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện Vũng L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 127/2023/TLST – DS ngày 26 tháng 4 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân Hện Vũng L, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần Đ**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 130, đường Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Vũng L.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Phạm Thanh H là ông Phạm Thanh T – sinh năm: 1989 (văn bản ủy quyền ngày 15/3/2023) (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 91, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, thị trấn Vũng L, Hện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Liên H** – sinh năm: 1970 (vắng mặt)
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh **Du Văn D** – sinh năm: 1971 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: ấp Quang T, xã Hiếu P, Hện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 15/3/2023 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Đ do anh Phạm Thanh T là đại diện trình bày:*

Vào ngày 12/01/2018, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có cho chị Nguyễn Thị Liên H vay số tiền 20.000.000đồng, lãi suất cho vay là 11%/năm (tức 0,92%/tháng), hình thức cho vay là tín chấp, mục đích vay để chăn nuôi. Khi vay tiền do chị Liên H trực tiếp ký tên người vay vào Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp, Đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn và danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ và anh Du Văn D là chồng chị Liên H ký tên người bảo lãnh.

Từ vay cho đến nay có trả được tiền vốn là 16.384.615đ, lãi trong hạn 2.115.385đ, tổng cộng 18.500.000đ thì ngưng không trả cho đến nay. Ngân hàng có nhiều lần thông báo yêu cầu chị Liên H trả nợ nhưng đến nay vẫn không trả.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu chị Nguyễn Thị Liên H và anh Du Văn D trả số tiền nợ vay tính đến ngày 02/8/2023 vốn là 3.615.385đ (ba triệu sáu trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng), lãi trong hạn 84.615đ (tám mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng), lãi quá hạn là 2.869.625đ (hai triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng), tổng cộng vốn và lãi là 6.569.625đ (sáu triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng), tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến ngày trả hết nợ.

** Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Liên H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Du Văn D:*

Bị đơn chị Nguyễn Thị Liên H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Du Văn D đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân Hện Vũng L, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và chị Nguyễn Thị Liên H và anh Du Văn D. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện Vũng L.

Xét thấy, chị Nguyễn Thị Liên H và anh Du Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai những vắng mặt không lý do. Ngày 01/8/2023, đại diện nguyên đơn xin vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đại diện nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng vay giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và chị Nguyễn Thị Liên H, anh Du Văn D được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu chị Nguyễn Thị Liên H và anh Du Văn D trả số tiền nợ vay tính đến ngày 02/8/2023 vốn là 3.615.385đ (ba triệu sáu trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng), lãi trong hạn 84.615đ (tám mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng), lãi quá hạn là 2.869.625đ (hai triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng), tổng cộng vốn và lãi là 6.569.625đ (sáu triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng), tiếp tục tính lãi phát sinh cho đến ngày trả hết nợ.

Xét thấy, tại đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 04/12/2017, Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 0163058701T18014 và danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ DDV góp hội LHPN xã Hiếu P ngày 12/01/2018, thể hiện chị Nguyễn Thị Liên H trực tiếp ký tên người vay và anh Du Văn D (chồng của chị H) ký tên người bảo lãnh. Trường hợp chị H không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ hàng kỳ cho Ngân hàng TMCP Đ thì anh D sẽ trả nợ thay cho người vay cho đến khi hết nợ đối với số tiền nợ vay vốn là 20.000.000đ, mục đích sử dụng vốn để chăn nuôi, thời hạn đề nghị vay 12 tháng được Ban chấp hành hội liên hiệp phụ nữ và Ủy ban nhân dân xã Hiếu P xác nhận. Đến hạn trả nợ, Ngân hàng nhiều lần thông báo nợ nhưng chị H và anh D vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP Đ là có cơ sở.

Do đó, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. Buộc chị Hà và anh D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ vay vốn là 3.615.385đ (ba triệu sáu trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng), lãi trong hạn 84.615đ (tám mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng), lãi quá hạn là 2.869.625đ (hai triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng), tổng cộng vốn và lãi là 6.569.625đ (sáu triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền tính lãi liên tục theo lãi suất tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 0163058701T18014 ngày 12/01/2018 cho đến khi chị H và anh D trả hết số tiền nợ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị H và anh D phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Buộc chị Nguyễn Thị Liên H và anh Du Văn D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền nợ vay vốn là 3.615.385đ (ba triệu sáu trăm mười lăm nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng), lãi trong hạn 84.615đ (tám mươi bốn nghìn sáu trăm mười lăm đồng), lãi quá hạn là 2.869.625đ (hai triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng), tổng cộng vốn và lãi là 6.569.625đ (sáu triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền tính lãi liên tục theo lãi suất tại Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 0163058701T18014 ngày 12/01/2018 cho đến khi chị Nguyễn Thị Liên H và anh Du Văn D trả hết số tiền nợ.

** Án phí dân sự sơ thẩm*:

Buộc chị Nguyễn Thị Liên H và anh Du Văn D phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 328.000đ (ba trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ không phải chịu án phí sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số $N^0$0009398 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Vũng L cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Hện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS Hện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Quốc Hiếu